

Số: 154/KH-THPTCH

Vĩnh Bảo, ngày 23 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Công văn số 2156/SGDDĐT-GDTrH ngày 15/8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023- 2024;

Căn cứ công văn số 2518 /SGDDĐT-VP ngày 15/9/2023 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023-2024,

Trường THPT Cộng Hiền xây dựng kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục năm học 2023- 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của CBGVNV về vai trò, vị trí và sự cần thiết của công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục trong hoạt động dạy học và công tác quản lý.
- Xác định việc phát triển nhân lực công nghệ thông tin và ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy và học tập là một nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa và tác dụng rất lớn trong việc soạn giảng, học tập nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy và đổi mới quản lý giáo dục.
- Tăng cường công tác quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo khác của ngành có liên quan đến công tác Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục.
- Ứng dụng các chương trình Công nghệ thông tin và chuyển đổi số vào công tác quản lý, hoạt động giảng dạy
- Tiếp tục tạo chuyên biến tích cực về ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong toàn trường trên cơ sở tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng có hiệu quả CNTT trong các hoạt động quản

lý và giáo dục nhằm góp phần đẩy mạnh công tác cải cách hành chính và đổi mới phương pháp dạy học.

- Hoàn thiện Cơ sở dữ liệu ngành và tập huấn GV và CB quản lý sử dụng và khai thác tốt Cơ sở dữ liệu ngành.

- Sử dụng hiệu quả trang Website của nhà trường.

2. Yêu cầu

- Tất cả CB, GVNV đều nghiêm túc thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý và giảng dạy; gắn kết chặt chẽ các hoạt động giáo dục của nhà trường với ứng dụng CNTT và công tác thống kê giáo dục.

- Thành lập Ban Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục, phân công giáo viên phụ trách công tác ứng dụng Công nghệ thông tin, khai thác email, Website, sử dụng tốt các phần mềm ứng dụng trong quản lý.

- Thống kê lập kế hoạch vận động CB, GVNV tự nghiên cứu học tập để thực hiện việc soạn giảng và sử dụng giáo án đánh máy vi tính, sử dụng được giáo án điện tử, biết khai thác và sử dụng, ứng dụng được các phần mềm phục vụ công tác quản lý, giảng dạy có hiệu quả.

- Tổ chức bồi dưỡng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục cơ bản cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đánh giá việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học.

II. Nhiệm vụ chung:

1. Tiếp tục quán triệt các văn bản chỉ đạo trọng tâm về CNTT, CDS và thống kê giáo dục; thống nhất trong nhận thức đầy đủ, toàn diện về chủ trương CDS của Trung ương, của thành phố và toàn ngành Giáo dục; tập trung xây dựng và hoàn thiện các nền tảng, tiếp tục khơi gợi sự sáng tạo đột phá để ứng dụng CNTT và CDS mạnh mẽ trong mọi hoạt động của nhà trường.

2. Triển khai phần mềm quản trị trong nhà trường trên nền tảng cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành.

3. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt trong nhà trường.

4. Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong hoạt động của nhà trường.

III. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1. CDS trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

1.1. Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

1.2. Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

1.3. Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những môn học đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện từ triển khai thí điểm đến triển khai nhân rộng một cách phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả).

1.4. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

1.5. Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học đảm bảo mỗi học sinh được học 1 máy tính. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

2. CDS trong quản trị trường học

2.1. Đảm bảo sử dụng các nghiệp vụ quản lý trường học (quản lý học tập, quản lý giảng dạy, quản lý sổ điểm, học bạ điện tử ...) và báo cáo trên Hệ thống CSDL ngành <http://csdl.haiphong.edu.vn> từ năm học 2023-2024.

2.2. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm, học bạ, hồ sơ chuyên môn, áp dụng chữ ký số trong quản lý sổ điểm, học bạ và hồ sơ chuyên môn; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà

1. CDS trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

1.1. Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở cơ sở giáo dục.

1.2. Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của Bộ GDĐT trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

1.3. Đẩy mạnh đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước thực hiện đánh giá định kỳ trên máy tính đối với những môn học đảm bảo điều kiện tổ chức thực hiện (cần có kế hoạch và xác định các bước thực hiện từ triển khai thí điểm đến triển khai nhân rộng một cách phù hợp, đảm bảo chất lượng và hiệu quả).

1.4. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

1.5. Rà soát, đầu tư mới, mua sắm bổ sung máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học đảm bảo mỗi học sinh được học 1 máy tính. Chú trọng khai thác phòng máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học.

2. CDS trong quản trị trường học

2.1. Đảm bảo sử dụng các nghiệp vụ quản lý trường học (quản lý học tập, quản lý giảng dạy, quản lý sổ điểm, học bạ điện tử ...) và báo cáo trên Hệ thống CSDL ngành <http://csdl.haiphong.edu.vn> từ năm học 2023-2024.

2.2. Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ điểm, học bạ, hồ sơ chuyên môn, áp dụng chữ ký số trong quản lý sổ điểm, học bạ và hồ sơ chuyên môn; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà

trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

2.3. Triển khai hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

2.4. Triển khai mở rộng, thực hiện ký số văn bản trên hệ thống quản lý hành chính điện tử (HPNET-eOffice), liên thông trao đổi văn bản điện tử nhà trường với các cơ quan quản lý giáo dục và cơ quan quản lý ở địa phương.

3. Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành và công tác thống kê giáo dục

3.1. Tổ chức cập nhật dữ liệu trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.haiphong.edu.vn>, đảm bảo thông tin trên CSDL ngành đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

3.2. Đảm bảo 100% thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được cập nhật đầy đủ, chính xác và xác thực định danh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC)

3.3. Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

4. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt

4.1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, tập trung một số dịch vụ công trực tuyến thường xuyên phát sinh trong thực tế như:

- Dịch vụ đăng ký thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia;
- Dịch vụ đăng ký nguyện vọng xét tuyển vào đại học trên Cổng dịch vụ công Quốc gia;
- Dịch vụ cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc;
- Dịch vụ công nhận văn bằng, chứng chỉ;
- Dịch vụ công chuyển trường đối với học sinh Trung học phổ thông;

4.2. Đảm bảo thực hiện thanh toán các loại phí bằng phương thức không dùng tiền mặt từ năm học 2023- 2024. Trong đó cần lưu ý:

- Triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt đảm bảo đa dạng hóa các kênh thanh toán để phụ huynh học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn,

thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu khác; trong đó có kênh thanh toán miễn phí giao dịch nhằm khuyến khích phụ huynh, học sinh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

- Việc phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng: Ưu tiên các ngân hàng, tổ chức tín dụng có chính sách hỗ trợ tốt với các cơ sở giáo dục và phụ huynh, học sinh như: tài trợ chi phí khởi tạo, phí duy trì hàng năm phần mềm quản lý các khoản thu, và các chính sách hỗ trợ khác.

5. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số phục vụ CDS

5.1. Cử giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và học sinh tham gia các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường.

5.2. Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, CDS và làm công tác thống kê trong nhà trường

6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong GDĐT

6.1. Rà soát có kế hoạch bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến.

6.2. Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

V. Một số giải pháp cơ bản

1. Kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách CNTT, CDS và công tác thống kê giáo dục và nâng cao chất lượng nguồn lực: Phân công đồng chí Vũ Thị Mận-PHT phụ trách và đồng chí Phạm Thị Luyến làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục.

- Triển khai tập huấn giáo viên bằng hình thức kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến, đảm bảo 100% giáo viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên

2. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục

thường xuyên.

3. Tăng cường công tác thể chế: Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS giáo dục:

- Bố trí nguồn kinh phí hợp lý từ ngân sách hàng năm của nhà trường đầu tư cho hoạt động bảo trì, nâng cấp ứng dụng và phát triển CNTT; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đánh giá việc chuẩn bị các điều kiện đảm bảo về nhân lực, cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị và việc triển khai ứng dụng CNTT, CDS, công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá chỉ số CDS và báo cáo đúng tiến độ.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Với lãnh đạo nhà trường, Ban ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục

- Xử lý công văn đi-đến và lưu trữ đúng quy trình; tăng cường giao dịch bằng thư điện tử (Email, HPeOffice).

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong việc điều hành và quản lý: Phần mềm xếp TKB, các phần mềm quản lý nhà trường.

- Tổ chức các cuộc tập huấn CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục kịp thời cho giáo viên nhằm hỗ trợ cho giáo viên ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong việc đổi mới phương pháp dạy học, tra cứu thông tin; chấn chỉnh việc dạy tin học cho học sinh.

2. Đối với Ban ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục

- Nghiên cứu và triển khai tập huấn cho giáo viên các nội dung mới về CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục phục vụ cho việc dạy và học như: tập huấn quản trị website, phần mềm quản lý nhà trường, các kỹ năng thiết kế bài giảng và sử dụng các phần mềm dạy học, các phần mềm tuyển sinh, thi tốt nghiệp, học sinh giỏi,...phụ trách kỹ thuật phòng họp trực tuyến.

- Thường xuyên cập nhật nội dung trang website của trường: Lịch công tác tuần, các thông báo, kế hoạch của các tổ chức trong nhà trường, kết quả học tập, các hoạt động của nhà trường,....

- Quay phim, chụp ảnh đối với tất cả các hoạt động sự kiện của nhà trường để làm tư liệu minh chứng và lưu trữ.

3. Đối với nhóm Tin học:

Giáo viên trong nhóm Tin học có trách nhiệm: Dạy môn Tin học cho học sinh theo đúng nội dung chương trình đã quy định của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và nhà trường; có trách nhiệm bảo quản và bảo dưỡng các phòng máy; hỗ trợ, giúp đỡ cho giáo viên trong việc cập nhật kiến thức tin học, hỗ trợ Ban ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong việc triển khai tập huấn về CNTT và thực hành,...

4. Đối với Tổ trưởng chuyên môn và tổ viên tổ chuyên môn

- Đối với tổ trưởng: Cập nhật các đổi mới về CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong việc dạy và học để triển khai cho tổ; chịu trách nhiệm về nội dung thông tin của tổ trên trang website của trường; chỉ đạo việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục cho thành viên tổ mình.

- Đối với tổ viên: Luôn tự bồi dưỡng học tập nhằm nâng cao khả năng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trong việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong việc giảng, thống kê giáo dục dạy đặc biệt là trong các đợt hội giảng (tổ, trường, TP), dạy chuyên đề,...; Biết truy cập website để đọc và tải tư liệu; Biết sử dụng phần mềm quản lý nhà trường vnedu để nhập và chịu trách nhiệm về điểm số của môn học mình dạy.

5. Đối với các tổ chức: Công đoàn, Đoàn trường

Chịu trách nhiệm gửi bài giới thiệu cơ cấu tổ chức, kế hoạch hoạt động, hình ảnh và các bài viết liên quan cho Ban ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục của trường (đ/c Ngô Văn Chính- BTĐT), kết hợp với Ban ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục để đăng tải các hoạt động sự kiện liên quan lên trang website của trường.

6. Với học sinh và Cha mẹ học sinh

- Học sinh: Tích cực khai thác các thông tin từ trang Website của nhà trường, CSDL... Chủ động ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong việc chuẩn bị bài học và các hoạt động giáo dục khác.

- Cha mẹ học sinh: Chủ động khai thác thông tin từ CSDL và trang web của nhà trường để nắm bắt thông tin học tập của con em mình và các hoạt động giáo dục của nhà trường. Thực hiện việc đóng góp các khoản kinh phí không dùng tiền mặt.

Trên đây là kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục trường THPT Cộng Hiền năm học 2023- 2024. Nhà trường đề nghị cá nhân, tổ chức liên quan căn cứ những nội dung nêu trên chủ động xây dựng chương trình hoạt động cụ thể để triển khai các nội dung đã đề ra. Quá trình triển khai nếu có vướng mắc cần báo cáo lãnh đạo nhà trường để kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo)
- CB, GV, CNV (để thực hiện)
- Lưu VP.



Hoàng Minh Toàn